

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023

Thực hiện Văn bản số 5529/BKHĐT-HTX ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023; trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 06 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo đánh giá và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NĂM 2022**

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ
NĂM 2022**

**1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh
của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (*HTX, LH HTX, THT*)

- Tổ hợp tác

+ Tổng số THT trên địa bàn tỉnh hiện là 218 THT, đạt 96,8% so với kế hoạch năm 2022 (225 *THT*), trong đó có 185 THT nông nghiệp, 33 THT phi nông nghiệp. Doanh thu trung bình khoảng 187 triệu đồng/THT/năm, đạt 98,9% kế hoạch; lợi nhuận trung bình 39 triệu đồng/THT/năm, đạt 95% kế hoạch; thu nhập bình quân của thành viên 20 triệu đồng/người/năm.

- Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã

+ Trên địa bàn tỉnh Kon Tum hiện có 221 HTX và 01 LH HTX, đạt 98% kế hoạch (224 *HTX, 01 LH HTX*), trong đó có 174 HTX đang hoạt động, 01 LH HTX và 46 HTX ngưng hoạt động. Trong 7 tháng đầu năm 2022 có 35 HTX thành lập mới, 08 HTX giải thể.

+ Tổng nguồn vốn hoạt động của HTX trên tất cả các lĩnh vực đạt 275.000 triệu đồng; bình quân nguồn vốn hoạt động của 01 HTX là 1.255 triệu đồng. Ước doanh thu bình quân HTX năm đạt 1.500 triệu đồng/HTX/năm, đạt 57,2% so với Kế hoạch, lợi nhuận bình quân khoảng 272 triệu đồng/HTX/năm, đạt 80,8 % so với Kế hoạch. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX 50 triệu đồng/người/năm

b) Về thành viên, lao động của HTX, LH HTX, THT

- Các HTX, LHHTX trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 10.128 người lao động, đạt 102% kế hoạch năm (9.950 thành viên).

- Tổng số thành viên của các THT là 2.236 thành viên, đạt 102,3% kế hoạch năm.

c) Về trình độ cán bộ quản lý HTX, LH HTX, THT

- Tổng số cán bộ quản lý HTX, LH HTX hiện là 446 người, đạt 87% kế hoạch năm, trong đó: Trình độ Cao đẳng trở lên là 150 người; Sơ cấp, trung cấp là 293 người.

- Cán bộ quản lý HTX, LH HTX chiếm 3,4% so với tổng số thành viên HTX, LH HTX trên địa bàn tỉnh.

(chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

2. Đánh giá theo lĩnh vực

a) Ngành nông, lâm nghiệp

Tổng số HTX, LH HTX đang hoạt động trong ngành nông, lâm nghiệp là 157 (156 HTX, 01 LH HTX). Doanh thu bình quân khoảng 1.100 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 235 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân của thành viên khoảng 35 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX khoảng 40 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 2.256 thành viên.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng các HTX nông nghiệp đã đạt được những kết quả quan trọng như:

- Hầu hết các HTX, LH HTX đã kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, bố trí người có trách nhiệm cao vào các vị trí chủ chốt ở các khâu công việc, tạo được sự chuyển biến cơ bản về quan hệ sở hữu, phương thức quản lý và phương thức phân phối, hạch toán tài chính theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Các HTX, LH HTX chú trọng sử dụng phương thức khoán và hợp đồng dịch vụ trong các khâu để phát huy vai trò làm chủ của thành viên, tăng năng suất và sinh lợi trực tiếp; tiếp tục xử lý những tồn đọng về nguồn vốn, tài sản và vốn góp của thành viên; làm rõ tư cách thành viên. Nhiều HTX được tăng cường về nguồn lực con người, cơ sở vật chất kỹ thuật, trình độ công nghệ, tiềm lực tài chính.

- Có trên 60% số HTX nông nghiệp đã có tích lũy vốn và thực hiện tái đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh. Các HTX này có tốc độ phát triển ổn định, bền vững, từng bước thể hiện, trên thực tế có nhiều mô hình HTX kiểu mới như: HTX Sáu Nhung, HTX Rạng Đông, HTX rau, hoa và du lịch Thanh Niên, HTX công bằng Pô Kô...

- HTX nông, lâm nghiệp đã trích các nguồn quỹ cùng chính quyền địa phương tham gia đầu tư công trình hạ tầng nông thôn, xây dựng công trình giao thông, các công trình hạ tầng văn hoá xã hội, xây nhà đại đoàn kết, hỗ trợ hoạt động của các đoàn thể, hỗ trợ ngân sách cấp xã...

- Liên hiệp HTX nông công nghiệp xanh Kon Tum được thành lập vào tháng 7 năm 2018. Hiện nay Liên hiệp HTX đang củng cố bộ máy để triển khai các hoạt động.

b) Ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Tổng số HTX đang hoạt động trong ngành Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp là 10 HTX. Doanh thu bình quân khoảng 760 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 180 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của thành viên khoảng 44 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX khoảng 48 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 135 thành viên.

- Các HTX đã chú trọng huy động các nguồn lực đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới công nghệ, trang thiết bị, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, hoàn thiện tổ chức sản xuất, quản lý. Hoạt động của các HTX tập trung chủ yếu vào các ngành nghề chế biến nông - lâm - thủy sản, dệt thổ cẩm, mây tre. Ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là lĩnh vực chịu nhiều tác động do nhu cầu tiêu dùng giảm nên hầu hết các HTX tiểu thủ công nghiệp duy trì sản xuất không ổn định, còn gặp nhiều khó khăn do chưa thích ứng với cơ chế thị trường, dẫn đến thu nhập của thành viên và người lao động chưa đảm bảo.

c) Ngành xây dựng

- Tổng số HTX đang hoạt động trong ngành xây dựng là 02 HTX, tổng số vốn điều lệ 14.000 triệu đồng. Doanh thu bình quân khoảng 1.500 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 310 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân của thành viên khoảng 45 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX khoảng 49 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 50 thành viên.

- Các HTX xây dựng chủ yếu hoạt động trong các ngành nghề như xây lắp các công trình quy mô nhỏ, tư vấn xây dựng. Các HTX đã chú trọng huy động vốn đầu tư, mạnh dạn đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ sản xuất, đồng thời tập hợp được đội ngũ cán bộ kỹ thuật có tay nghề để tham gia đấu thầu các công trình quy mô nhỏ và vừa, các công trình giao thông, thủy lợi và xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn. Các HTX đã kết hợp giữa xây lắp với sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng, thích nghi được với cơ chế thị trường, kinh doanh có lãi, đã giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho thành viên và người lao động, tham gia đóng góp ngân sách địa phương.

d) Ngành vận tải

- Tổng số HTX đang hoạt động trong ngành vận tải là 08 HTX, cụ thể: Doanh thu bình quân khoảng 2.100 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 300 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân của thành viên khoảng 47 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX khoảng 52 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 287 thành viên.

- Các HTX kinh doanh vận tải đều hoạt động theo Luật HTX năm 2012 và đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ. Các HTX chủ yếu kêu gọi các thành viên gia nhập, góp vốn bằng phương tiện vận tải.

- Mô hình hoạt động hiệu quả hiện nay của các HTX vận tải là hoạt động dịch vụ hỗ trợ, trong đó HTX đảm bảo cung ứng những khâu dịch vụ quan trọng cho thành viên như: Đăng ký lưu hành, bến bãi, luồng tuyến, tìm nguồn hàng, nguồn khách, bảo hiểm, ký hợp đồng, xử lý rủi ro... Trong thời gian gần đây, để nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường quản lý đầu xe và bảo đảm an toàn giao thông, nhiều HTX đã hướng dẫn thành viên tập trung phương tiện về HTX, chú trọng đầu tư, đổi mới phương tiện, nâng cao chất lượng các khâu dịch vụ, tăng cường nguồn vốn sở hữu tập thể thông qua mua sắm phương tiện chung của HTX. Tạo điều kiện nguồn lực về tài chính và mở rộng quy mô và phạm vi hoạt động của các HTX vận tải, thúc đẩy các hoạt động liên kết, hợp tác giữa các HTX nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, chú trọng xây dựng, phát triển thương hiệu HTX.

e) Quỹ tín dụng nhân dân

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 05 Quỹ tín dụng nhân dân. Doanh thu bình quân khoảng 5.000 triệu đồng/quỹ/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 400 triệu đồng/quỹ/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong quỹ khoảng 100 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 7.075 thành viên.

- Các Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động ổn định, có hiệu quả, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, thu nhập của thành viên và người lao động ngày càng được cải thiện. Hệ thống quỹ tín dụng nhân dân được tổ chức chặt chẽ, đảm bảo tính liên kết hệ thống và là lĩnh vực HTX hoạt động ổn định, có hiệu quả cao nhất hiện nay. Quỹ tín dụng nhân dân đã trở thành kênh huy động vốn và cho vay hiệu quả ở khu vực nông thôn, hỗ trợ thành viên phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, hạn chế cho vay nặng lãi.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân hiện có, tạo điều kiện phát triển mới Quỹ tín dụng nhân dân ở những nơi có điều kiện. Khuyến khích phát triển dịch vụ tín dụng nội bộ trong các HTX, nhằm chủ động về nguồn vốn, hỗ trợ cho các thành viên vay với lãi suất hợp lý, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh và cải thiện đời sống của thành viên, góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn.

g) Ngành thương mại - dịch vụ

- Tổng số HTX đang hoạt động trong ngành thương mại - dịch vụ là 39 HTX. Doanh thu bình quân khoảng 1.650 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân sau thuế khoảng 260 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân của thành viên khoảng 43 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX khoảng 48 triệu đồng/người/năm; số lượng thành viên là 310 thành viên.

- Hoạt động của các HTX trong ngành thương mại - dịch vụ gắn với nhu

cầu tiêu dùng của dân cư, người tiêu dùng, tiểu thương... Các HTX đã mở rộng mạng lưới đại lý chiếm lĩnh thị trường, tổ chức các mối quan hệ bạn hàng, liên kết được với các doanh nghiệp có cơ sở vật chất và kinh nghiệm trong kinh doanh thương mại, dịch vụ, gắn kết được với các địa bàn dân cư, góp phần tham gia chống đầu cơ, đảm bảo ổn định giá, chống hàng giả và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, một số HTX đã đầu tư xây dựng chợ, siêu thị mini để quảng bá sản phẩm của các HTX trong và ngoài tỉnh (*HTX Sáu Nhung, HTX Bắc Tây Nguyên Farm...*). Ngoài ra các HTX cũng đã mở rộng ngành nghề, đa dạng lĩnh vực hoạt động đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, trồng cây công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi để tận dụng tối đa lợi thế của HTX, tạo thành một chuỗi để kinh doanh bền vững. Xây dựng mô hình HTX thương mại theo hướng dịch vụ đa ngành nhằm phục vụ tốt nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân, là nơi giải quyết đầu ra cho các sản phẩm của các hộ nông dân, đồng thời góp phần giải quyết lao động có thu nhập ổn định tại địa phương. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các HTX sản xuất ổn định giá cả các mặt hàng, giảm sự chèn ép của tư thương đối với người tiêu dùng.

3. Đánh giá tác động của HTX, LH HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX, LH HTX, THT đã góp phần xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho thành viên, tạo điều kiện để các thành viên học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, vừa đổi kiến thức để ứng dụng vào sản xuất, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm; giúp các thành viên sử dụng có hiệu quả hơn về đất đai, vật tư, tiền vốn. Giúp đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn.

- Nhiều HTX hoạt động tín dụng nội bộ, hỗ trợ cung ứng vốn kịp thời cho hộ thành viên sản xuất, giải quyết khó khăn trong sinh hoạt, xóa tình trạng tín dụng đen trong nông thôn, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Các HTX phi nông nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh khá năng động với nhiều hình thức sản xuất kinh doanh dịch vụ đa dạng. Các HTX phi nông nghiệp hoạt động kinh doanh ổn định mang lại nhiều lợi ích cho thành viên và tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động.

- Thành lập được 01 LH HTX, đã hỗ trợ các HTX liên kết lại với nhau để tạo nên nguồn sản phẩm, nguyên liệu lớn hơn, ổn định, làm cơ sở để tiến tới ký kết hợp đồng tiêu thụ với những doanh nghiệp lớn trong tương lai; bản thân các HTX cũng được củng cố về mặt hoạt động, khi các HTX liên kết với nhau thì có sự chia sẻ kinh nghiệm cũng như giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình sản xuất kinh doanh để cùng nhau tạo nên một chuỗi giá trị hiệu quả, ổn định và bền vững.

Thông qua hoạt động của mình, các HTX đã hỗ trợ kinh tế hộ thành viên phát triển, góp phần xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt chính sách xã hội, giảm nghèo, phát triển cộng đồng.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao

- Hiện nay trên địa bàn huyện Đắk Hà có tổng diện tích cà phê toàn tỉnh đạt 21.470 ha. Đã hình thành vùng sản xuất chuyên canh cà phê Robusta ở huyện Đắk Hà chiếm khoảng 45% diện tích cà phê toàn tỉnh và chiếm 54% diện tích cà phê Robusta của cả tỉnh, có 06 HTX và 02 Công ty tham gia phát triển sản xuất cà phê xây dựng quy trình sản xuất cà phê được cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn UTZ, 4C như Công ty Vinacafe Đắk Hà, HTX Công bằng Pô Kô...

- Mô hình tiêu biểu là HTX NN Sáu Nhung liên kết với các hộ dân sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cà phê 300 ha, sản lượng hàng năm 1.000 tấn/năm. HTX Công Bằng Pô Cô liên kết với các hộ dân sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cà phê 220 ha, sản lượng hàng năm 900 tấn/năm. Hình thức liên kết sản xuất theo quy trình từ khâu sản xuất đến thu hoạch. Giá bán sản phẩm được HTX cam kết mua cao hơn so với mức giá sàn 200 đồng/kg cà phê nhân. Toàn bộ diện tích của HTX được chăm sóc theo tiêu chuẩn hữu cơ VietGap, được áp dụng công nghệ cao vào sản xuất, tưới tiêu phun mưa tự động, do vậy các sản phẩm của HTX chế biến ra đều được quản lý, được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, cho ra thị trường những sản phẩm tốt nhất, chất lượng cao, tốt cho sức khỏe cộng đồng, bảo đảm vệ sinh môi trường và đã được Cục sở hữu trí tuệ của Bộ khoa học và Công nghệ cấp chứng nhận đăng ký thương hiệu, được tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp mã số mã vạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (KTĐT)

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

Trên cơ sở Luật HTX năm 2012 cùng với các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã tổ chức quán triệt và tăng cường công tác chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum đã ban hành các văn bản như: Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 17 tháng 6 năm 2013 về việc thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2013 của Bộ Chính trị *“đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”*; Quyết định số 581-QĐ/TU ngày 03 tháng 4 năm 2017 về việc giám sát thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV); Kế hoạch số 131-KH/TU ngày 22 tháng 5 năm 2020 về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị *“về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”*. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX *“về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”* trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành các văn bản: Quyết định số

540/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2013 về thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2013 của Bộ Chính trị; Xây dựng Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 về định hướng chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai công tác phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh như: Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kon Tum; Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2016 về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1647/KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật HTX năm 2012; Văn bản số 2241/UBND-KTTH ngày 25 tháng 9 năm 2015 về việc triển khai thực hiện kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tập thể; Kế hoạch số 1916/KH-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 về thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX Nông nghiệp; Kế hoạch số 3419/KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2018 về phát triển HTX nông nghiệp và LH HTX nông nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Văn bản số 1109/UBND-KTTH ngày 05 tháng 4 năm 2020 về giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động trong khu vực KTTT, HTX; Văn bản số 2707/UBND-KTTH ngày 27 tháng 7 năm 2020 về chấn chỉnh công tác đăng ký kinh doanh HTX, hộ kinh doanh; rà soát báo cáo đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Báo cáo số 143/BC-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2020; Văn bản số 2218/UBND-KTTH ngày 12/7/2022 về việc đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới...

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật HTX năm 2012 (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ*), Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012 và các văn bản chỉ đạo liên quan đến kinh tế tập thể đến toàn thể cán bộ, công chức các cấp và Nhân dân, cán bộ HTX trên địa bàn tỉnh. Tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại và tiến hành chuyển đổi HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012; chỉ đạo các địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện thuận lợi, ưu tiên cho HTX, THT tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; Xây dựng Chương trình hành động của Ban chấp hành

⁽¹⁾ Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kon Tum⁽²⁾; Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Kon Tum⁽³⁾. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chủ trì triển khai thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XIV) thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết TW 5 (khóa IV) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 131-KH/TU ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX của Nhà nước (*chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới, hỗ trợ tiếp cận vốn, ...*), cụ thể:

- Về hỗ trợ khoa học, công nghệ: đã triển khai 03 dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cụ thể: (1) Dự án “*Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế gác (Momordica cochinchinensis (Lour) Spreng) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Kon Tum*” do Hợp tác xã Dược liệu hữu cơ Tu Mơ Rông chủ trì thực hiện với tổng kinh phí 2.347 triệu đồng, trong đó nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ 750 triệu đồng; (2) Đề tài “*Nghiên cứu ứng dụng giải pháp sinh học trong phòng chống sinh vật hại phục vụ sản xuất một số loại cây trồng hàng năm chủ lực theo hướng hữu cơ, an toàn và bền vững tại tỉnh Kon Tum*” do Viện Bảo vệ thực vật chủ trì thực hiện; (3) Dự án “*Ứng dụng công nghệ trong sản xuất trà lợi sữa trên địa bàn tỉnh Kon Tum*” do Hợp tác xã Nông nghiệp Công bằng Pô Kô chủ trì thực hiện, trong đó nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ dự kiến 280 triệu đồng.

- Về xúc tiến thương mại: Hỗ trợ các tổ chức KTTT, HTX tham gia các Hội chợ trong và ngoài tỉnh; kết nối giao thương, kết nối cung cầu; xây dựng thương hiệu một số sản phẩm chủ lực của tỉnh và tham gia các chương trình xúc tiến thương mại nhằm quảng bá, kết nối giao thương đối với sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh; thường xuyên kết nối đưa các sản phẩm đạt chuẩn OCOP vào các điểm bán hàng OCOP trên địa bàn thành phố Kon Tum và một số sản phẩm OCOP ra các tỉnh bạn nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức KTTT,

⁽²⁾ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 04 tháng 1 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁽³⁾ Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

HTX xây dựng kênh phân phối, mở rộng mạng lưới bán hàng, tìm kiếm cơ hội quảng bá những mặt hàng nông sản, dược liệu, cà phê của tỉnh, tiếp cận các kênh tiêu thụ tại các siêu thị, nhà phân phối lớn trên phạm vi cả nước.

Hướng dẫn đăng ký bình chọn sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia của Bộ Công Thương theo thông báo kỳ xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam Kỳ thứ 8 năm 2022. Tổ chức trao Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cho các HTX; hỗ trợ kết nối tiêu thụ dưa hấu trồng tại huyện Đắk Hà; tổ chức đoàn doanh nghiệp tham gia kết nối giao thương tại Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Định; tham gia chuỗi hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển ngoại thương tại Lào Cai. Tổ chức đoàn kết nối tiêu thụ sản phẩm tỉnh Kon Tum với các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh; tham dự hội nghị Diễn đàn kết nối Tây Nguyên; hội chợ VIETNAM EXPO năm 2022; Hội chợ triển lãm thương mại giới thiệu sản phẩm OCOP khu vực Tây Nguyên - Gia Lai và giao thương doanh nghiệp Nhật Bản năm 2022; Tuần lễ sản phẩm tại Nghệ An,... Tiếp tục triển khai đề án hỗ trợ Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại thành phố Kon Tum.

- Về phát triển thương hiệu sản phẩm: Tiến hành các thủ tục thực hiện hỗ trợ xây dựng thương hiệu (*thiết kế logo, bao bì nhãn hiệu*) đối với 05 HTX trên địa bàn tỉnh⁽⁴⁾; hỗ trợ vận chuyển tham gia hội nghị kết nối giao thương tại thành phố Đà Nẵng cho 06 HTX⁽⁵⁾.

- Về hỗ trợ công nghệ, thiết bị chế biến sản phẩm: Đã phê duyệt nhiệm vụ và mức hỗ trợ đề án khuyến công địa phương năm 2022⁽⁶⁾ 04 đề án⁽⁷⁾ với tổng kinh phí 518 triệu đồng. Hiện tại đã hỗ trợ 02 đề án cho 02 HTX⁽⁸⁾ với kinh phí 350 triệu đồng.

- Về hỗ trợ tín dụng: Đã tư vấn, hướng dẫn cho 10 HTX⁽⁹⁾ vay vốn ưu đãi từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh để mở rộng sản xuất kinh doanh với tổng số tiền dự nợ 3.220 triệu đồng. Luân phiên cho các HTX vay nguồn vốn giải quyết việc làm do Liên minh HTX Việt Nam giao Liên minh HTX tỉnh quản lý với số tiền 331 triệu đồng.

- Công tác phát triển thành viên: Liên minh HTX tỉnh Kon Tum đã kết nạp được thêm 07 HTX, nâng tổng số thành viên lên 118 thành viên. Liên minh HTX tỉnh Kon Tum thường xuyên đi cơ sở vận động, tư vấn, hướng dẫn thủ tục

⁽⁴⁾ HTX thương mại tổng hợp trồng và chế biến dược liệu An Thành; HTX dịch vụ tổng hợp Mô Pá; HTX cộng đồng phụ nữ Đắk Viên; HTX nông nghiệp Đồng Tiến; HTX Thuận Tài.

⁽⁵⁾ Hợp tác xã nuôi trồng đông trùng hạ thảo Kon Tum; Hợp tác xã Thương mại và dịch vụ Bách Thắng; HTX Thương mại và Dịch vụ Đắk Glei; HTX SX nông nghiệp và DV TM Cao Nguyên Coffee; HTX Nông nghiệp và dịch vụ thương mại Rạng Đông; HTX NN và DV TM Ứng dụng công nghệ cao Bắc Tây nguyên Fam.

⁽⁶⁾ Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022.

⁽⁷⁾ Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến các sản phẩm từ dược liệu: 200 triệu đồng; Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến sản xuất chế biến thịt gác bếp: 150 triệu đồng; Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị sản xuất chế biến cà phê: 118 triệu đồng; Hỗ trợ bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022: 50 triệu đồng.

⁽⁸⁾ HTX Dược liệu Xuân Hùng và HTX Dục Nông

⁽⁹⁾ HTX Sáu Nhung, HTX Trọng Phát, HTX Ngọc Tem - huyện Kon Plong; HTX chăn nuôi công nghệ cao; HTX Đoàn Kết - huyện Sa Thầy; HTX Rạng Đông- Đắk Tô; HTX Tiến Đạt - Đắk Tô; HTX rau hoa và du lịch Thanh Niên - Kon Plông; HTX công bằng Pô Kô - Đắk Hà; HTX nuôi trồng nấm đông trùng hạ thảo - TP Kon Tum.

thành lập HTX; hướng dẫn xây dựng Điều lệ HTX, phương án sản xuất kinh doanh; tư vấn về công tác phát triển thành viên đến các HTX trên địa bàn tỉnh.

4. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể: Tỉnh Kon Tum đã chú trọng tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia hội nghị xúc tiến đầu tư, Hội chợ xúc tiến thương mại và công nghệ để tăng cường cơ hội hợp tác với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

- Khu vực KTTT, HTX đã từng bước thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài, bước đầu phát triển về số lượng, xuất hiện một số mô hình KTTT có hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, nhất là hộ thành viên và tạo được niềm tin vào triển vọng phát triển của KTTT, HTX. Công tác chỉ đạo xây dựng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả, thực hiện chuỗi giá trị, bước đầu đã được các HTX triển khai thực hiện; giúp thành viên vươn lên thoát nghèo, góp phần tích cực trong thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

- Về cơ bản các HTX tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012; hoạt động hướng về thành viên, mang lại lợi ích cho thành viên, thành viên gắn bó với hợp tác xã hơn. Các HTX phát triển đa dạng hóa các lĩnh vực hoạt động, hình thành một số HTX hoạt động trong những ngành, lĩnh vực mới.

- Nhận thức của các cấp, các ngành về các quan điểm phát triển KTTT, mà nòng cốt là HTX có sự chuyển biến, bước đầu đạt được sự thống nhất về nhận thức trong toàn xã hội về vị trí, vai trò quan trọng của khu vực KTTT, HTX trong phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, xã hội nói chung và HTX nói riêng đã dần phân biệt được HTX với doanh nghiệp, với tổ chức xã hội và với hợp tác xã kiểu cũ. Ưu thế và vai trò của HTX đối với phát triển kinh tế hộ thành viên, kinh tế địa phương nói riêng và toàn bộ nền kinh tế nói chung dần được khẳng định.

2. Các hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

- Khu vực KTTT, HTX tuy tăng về số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động nhưng phát triển chưa như kỳ vọng, do phải đối mặt với những khó khăn như: biến động giá cả thị trường, biến đổi khí hậu, dịch bệnh phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của các HTX.

- Vai trò của Hội đồng quản trị HTX trong việc hỗ trợ các thành viên, hộ kinh doanh tiếp cận nguồn vốn vay, chính sách hỗ trợ của Nhà nước còn hạn chế. Hiện nay, vẫn còn nhiều HTX yếu kém hoặc duy trì hoạt động ở mức trung bình, mới chỉ dừng lại ở việc cung cấp một số dịch vụ thiết yếu cho thành viên, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển KTTT, HTX còn hạn chế, số lượng

HTX được tiếp cận chính sách chưa nhiều; việc tiếp cận nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng của các HTX còn hạn chế. Phát triển HTX được gắn với tiêu chí số 13 trong xây dựng nông thôn mới, do vậy nhiều HTX thành lập để đủ tiêu chí, việc vận động thành lập chưa xuất phát từ nhu cầu của Nhân dân nên dẫn đến nhiều HTX có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, chất lượng đội ngũ cán bộ ở một số HTX chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX chưa được thực hiện theo đúng quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước về KTTT các cấp chưa đáp ứng được yêu cầu; công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Luật của các HTX còn hạn chế, chưa kịp thời xử lý vi phạm pháp luật của HTX, các cá nhân, tổ chức liên quan. Công tác kế toán, tài chính của HTX chưa đảm bảo quy định của pháp luật.

- Một số HTX thực hiện đăng ký lại còn hình thức, phương thức hoạt động không thay đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh còn thụ động, chưa đáp ứng được các quy định của Luật HTX năm 2012. Bên cạnh đó, sự liên kết, hợp tác giữa các HTX chưa chặt chẽ, hiệu quả thấp, vai trò của liên hiệp HTX chưa được phát huy. Năng lực nội tại của các HTX còn yếu, cơ sở vật chất nghèo nàn, trình độ công nghệ lạc hậu; năng lực, trình độ cán bộ quản lý trong khu vực HTX còn hạn chế, không đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện hiện nay.

- Một số HTX còn gặp phải những khó khăn mới như: Sản xuất kinh doanh trong điều kiện của biến đổi khí hậu, phải cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác, nhất là các cạnh tranh mới về khoa học công nghệ, về giá thành và chất lượng sản phẩm nhưng chưa được chia sẻ thông tin kịp thời.

b) Nguyên nhân

- Về khách quan

- + THT gọn nhẹ, linh hoạt nhưng mối quan hệ giữa các thành viên không bền vững, trình độ quản lý còn nhiều hạn chế, việc quản lý tài sản, tiền vốn và hạch toán không chặt chẽ, thiếu cơ sở khoa học. Chất lượng hoạt động của đa số các THT còn thấp, hoạt động thiếu tính thường xuyên và ổn định, chủ yếu làm theo phong trào và mang tính thời điểm vì vậy hiệu quả mang lại chưa cao. Các địa phương chưa quan tâm đến chất lượng hoạt động của THT, chỉ mới chú trọng vào việc vận động thành lập mới, chưa tập trung vào nâng cao hiệu quả hoạt động của từng THT.

- + Nhận thức của các cấp, các ngành về bản chất, vai trò của HTX chưa đầy đủ; công tác quản lý nhà nước chưa đáp ứng kịp với yêu cầu nhiệm vụ; công tác tuyên truyền triển khai chủ trương chính sách Nhà nước tới người dân hiệu quả chưa cao. Các huyện, thành phố chưa có cán bộ chuyên trách quản lý kinh tế tập thể, chủ yếu là kiêm nhiệm nên không thường xuyên bám sát cơ sở để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn và giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của HTX. Việc huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia vào việc xây dựng và phát triển, củng cố HTX đạt kết quả chưa cao. Các địa phương thiếu nguồn lực hỗ trợ, nhiều mô hình HTX hiện có chưa có sức thuyết phục.

+ Việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi của nhà nước đối với các HTX còn hạn chế.

+ Đa số các HTX có quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ, hoạt động đơn điệu, manh mún theo thời vụ, chưa năng động, chậm khắc phục tình trạng khó khăn yếu kém, tích lũy để tái sản xuất kinh doanh còn hạn chế; chưa chủ động xây dựng kế hoạch, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh; hiệu quả hoạt động thấp, chưa chủ động mở rộng hình thức kinh doanh theo hướng đa ngành, đa nghề, chất lượng sản phẩm còn thấp, chưa ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

- Về chủ quan

+ Hiểu biết của thành viên HTX, THT về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình còn hạn chế; còn tâm lý trông chờ ỷ lại sự giúp đỡ của Nhà nước, chưa thấy HTX là con đường để cùng nhau thoát khỏi nghèo đói, phát triển kinh tế.

+ Thu nhập của cán bộ HTX còn thấp, nhất là các HTX lĩnh vực nông nghiệp; đa số cán bộ HTX chưa được đóng bảo hiểm xã hội, khiến nhiều cán bộ chưa thực sự yên tâm công tác.

+ Trình độ quản lý, năng lực điều hành của phần lớn cán bộ chủ chốt HTX chưa qua đào tạo cơ bản, thiếu kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Nhiều HTX còn lúng túng trong xác định phương án sản xuất kinh doanh, chưa theo kịp nhu cầu phát triển của địa phương, chậm đổi mới.

+ Công tác theo dõi, kiểm tra, quản lý hoạt động của HTX chưa thực hiện thường xuyên và đạt kết quả chưa tốt; mặt khác, các HTX cũng không quan tâm đến chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo quy định, gây khó khăn cho công tác quản lý.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, các cơ quan liên quan bố trí nguồn vốn thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 - 2025; quan tâm phân bổ vốn hàng năm để triển khai thực hiện tốt các chính sách đã ban hành, nhất là nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Đề nghị Bộ Tài nguyên Môi trường nghiên cứu cơ chế chính sách để các HTX được hỗ trợ về đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX.

2. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hiệp hội của tỉnh

- Chỉ đạo các cấp hội, đoàn thể trực thuộc phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tuyên truyền Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách có liên quan về phát triển KTTT, HTX; đồng thời vận động các hội viên, thành viên tích

cực tham gia HTX; tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã và xây dựng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT, HTX; thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách phát triển KTTT, HTX.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế hợp tác, HTX của đoàn viên, hội viên khởi nghiệp về tiếp cận các nguồn lực, cung cấp thông tin về sản phẩm, thị trường, hợp tác, liên kết..., hướng dẫn các tổ chức kinh tế này sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ; đồng thời, phối hợp thực hiện công tác giám sát, phản biện theo quy định.

3. Liên minh HTX tỉnh

- Phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển KTTT, HTX; đẩy mạnh và đổi mới phương thức tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật HTX, lợi ích của HTX mang lại cho các thành viên; tuyên truyền, bảo vệ quyền lợi, tư vấn, hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; thực hiện các dịch vụ công về phát triển HTX; nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đối với HTX, LH HTX.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thành viên HTX và thực hiện một số chính sách hỗ trợ theo quy định trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về tư vấn phát triển, hỗ trợ HTX, THT trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đặc biệt, chú trọng đến những HTX hoạt động yếu kém. Trong những trường hợp cần thiết, có thể thuê các chuyên gia về lĩnh vực KTTT để tư vấn, hỗ trợ.

- Triển khai hỗ trợ tín dụng HTX thông qua Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023

- Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2023 phải đặt trong kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025, kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước, của địa phương; phù hợp với Chiến lược Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 (*Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021*), Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 (*Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021*) và các chương trình, kế hoạch triển khai của bộ, ngành, địa phương để triển khai chiến lược, kế hoạch nêu trên.

- Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phải xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, trên mọi vùng lãnh thổ; phải theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của HTX.

- Các chỉ tiêu kế hoạch phải khả thi, phù hợp với kết quả, tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2022 và phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch dài hạn của địa phương. Ngoài các chỉ tiêu số lượng, cần chú trọng các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- KTTT tiếp tục là xu thế phát triển chung của cả nước và được gắn liền vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và mỗi xã một sản phẩm. Đảng và Nhà nước ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi, không ngừng hoàn thiện cơ sở pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi tiếp tục phát triển KTTT, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Bên cạnh đó, công tác triển khai thực hiện tại địa phương luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự đồng hành xuyên suốt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

- KTTT, HTX đã có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho lao động nông thôn. Các HTX trên địa bàn tỉnh từng bước hoạt động có hiệu quả, chú trọng thực hiện việc ứng dụng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Số lượng THT, HTX thành lập mới tăng, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên, hoạt động tương đối ổn định. Công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX bước đầu đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương chú trọng, quan tâm, củng cố; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cơ bản được đảm bảo; đội ngũ cán bộ thường xuyên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Khu vực KTTT, HTX là kênh huy động các nguồn lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển ngành nghề, xây dựng nông thôn mới. HTX đã chú trọng hơn công tác hỗ trợ thành viên HTX khi gặp khó khăn, đóng góp tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, nhất là khu vực nông thôn; góp phần xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

- Kon Tum là tỉnh có điều kiện địa lý tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp, đa dạng các loại cây trồng, vật nuôi, người dân có nhiều kinh nghiệm cộng với việc ứng dụng khoa học kỹ thuật ngày một hiện đại, sản xuất nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các loại hình HTX, THT trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Khó khăn

Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới, cơ sở hạ tầng còn yếu; chịu ảnh hưởng bất thường của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và tình hình dịch bệnh Covid-19 rất phức tạp, giá cả nông sản thường xuyên biến động. Trong khi đó, một số HTX hoạt động chưa hiệu quả, quy mô sản xuất nhỏ, manh mún, điều kiện cơ sở vật chất còn lạc hậu, chưa định hướng được sản xuất lâu dài mang tính ổn định, hiệu quả. Một số HTX còn thiếu tính chủ động, sáng tạo trong điều hành hoạt động, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực để vươn lên, chất lượng sản phẩm chưa cao, chưa có sức cạnh tranh trên thị trường. HTX còn tư tưởng trông chờ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước. Thành viên HTX chưa thấy được trách nhiệm của mình trong việc phát triển HTX để được HTX phục vụ, mang lại lợi ích cho từng thành viên. Nhiều HTX không đủ khả năng xây dựng phương án, dự án vay vốn khả thi, hoặc thiếu tài sản bảo đảm, tài sản bảo đảm không đủ cơ sở pháp lý theo quy định của các tổ chức tín dụng nên khó tiếp cận vốn vay.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, HTX; thực hiện hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên; phát triển kinh tế tập thể, HTX nhanh, hiệu quả và bền vững; đa dạng về loại hình, hình thức hợp tác trong các ngành nghề, lĩnh vực, nhất là khu vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; sản xuất gắn với chuỗi giá trị; củng cố, tổ chức lại hoạt động của các HTX, THT hiện có; phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước thực hiện giải thể các HTX ngừng hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả kéo dài không có khả năng củng cố, tổ chức lại.

- Thực hiện giải thể các HTX ngừng hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả kéo dài không còn khả năng củng cố, tổ chức lại. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, THT trên địa bàn hiện có thông qua việc tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh. Phát huy tốt tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh liên doanh, liên kết giữa các THT, HTX với nhau và giữa THT, HTX với các thành phần kinh tế khác. Liên kết chặt chẽ giữa phát triển sản xuất gắn với thị trường, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ HTX, THT, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm.

- Tranh thủ nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh và sự hỗ trợ vốn của Trung ương trong việc đầu tư hỗ trợ, khuyến khích xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình THT, HTX trên từng lĩnh vực, từng ngành nghề. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của THT, HTX; góp phần tạo việc làm cho người lao động, giảm nghèo và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý Nhà nước trong công tác đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong nền kinh tế địa phương; phát huy vai trò của Liên minh HTX tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, hội, hiệp hội trong việc

vận động, tuyên truyền đoàn viên, hội viên, quần chúng tham gia phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

- Các cấp, các ngành phối hợp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong hỗ trợ phát triển KTTT, giúp HTX phát triển nhanh, bền vững, đa dạng về loại hình, hình thức hợp tác trong các ngành nghề, lĩnh vực, thành phần kinh tế và địa bàn hoạt động, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn và nông dân, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; sản xuất gắn với chuỗi giá trị.

3. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện tốt quan điểm của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT, HTX nhằm đổi mới toàn diện về nội dung, hình thức hợp tác, liên kết phù hợp với từng vùng, lĩnh vực; hỗ trợ các HTX mở rộng quy mô, năng lực sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường ổn định, mở rộng xuất khẩu; củng cố và xây dựng các THT, HTX hoạt động có hiệu quả tham gia sâu vào chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp. Tập trung chuyển giao ứng dụng khoa học, kỹ thuật cho thành viên; chú trọng phát triển “nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu” để góp phần tăng năng suất, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Quan tâm đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành THT, HTX có trình độ, năng lực quản lý. Đẩy mạnh việc hình thành các THT, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, theo hướng bền vững, có sự liên kết giữa HTX với nông dân và doanh nghiệp, gắn với xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm.

4. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Tổ chức tối thiểu 01 hội nghị đối thoại phát triển HTX để tháo gỡ khó khăn; tổng kết, khen thưởng HTX hoạt động có hiệu quả.

- Vận động, tư vấn, hỗ trợ thành lập mới từ 30 HTX, 50 THT với 10.500 thành viên HTX, 2.300 thành viên THT. Doanh thu bình quân của HTX khoảng 2.650 triệu đồng/HTX/năm, doanh thu bình quân THT khoảng 192 triệu đồng/THT/năm. Doanh thu bình quân khoảng 690 triệu đồng/HTX/năm, doanh thu bình quân THT khoảng 192 triệu đồng/THT/năm. Thu nhập bình quân của thành viên HTX khoảng 50 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của thành viên THT khoảng 25 triệu đồng/người/năm.

- Kiện toàn và tổ chức hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT, HTX theo kế hoạch và nhu cầu cần được hỗ trợ tuyên truyền. Đảm bảo 100% các THT, HTX được thành lập mới, các HTX thực hiện công tác củng cố, HTX giải thể được tư vấn, hướng dẫn đầy đủ các thủ tục cần thiết để thực hiện. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ về tài chính cho THT, HTX.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2023

a) Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện thể chế, chính sách

- Tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 2 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025; Các Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh Ủy và các văn bản có liên quan đến phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025.

- Hoàn thiện các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ, góp phần thực hiện gắn kết giữa người sản xuất với doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ, đảm bảo ổn định sản xuất, nông sản được tiêu thụ thông suốt, giá cả ổn định, đảm bảo nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, hạn chế dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

b) Tuyên truyền, tập huấn các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của KTTT, HTX trong phát triển nông nghiệp bền vững nói riêng và kinh tế - xã hội địa phương nói chung. Huy động sự tham gia đồng bộ, quyết liệt của các tổ chức đoàn thể, chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các đảng viên, công chức trong tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân và hỗ trợ hoạt động THT, HTX. Tập trung xây dựng các mô hình THT, HTX tiêu biểu ở các cấp, THT, HTX kiểu mẫu áp dụng nông nghiệp thông minh; lấy các mô hình THT, HTX hoạt động có hiệu quả kết hợp các tin, bài viết phân tích chuyên sâu để tuyên truyền, vận động. Thực hiện công tác củng cố, nâng chất hoạt động, kiên quyết giải thể, chuyển đổi sang loại hình khác đối với các HTX hoạt động kém hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Liên minh HTX tỉnh phối hợp các cấp, các ngành tổ chức các lớp vừa tuyên truyền vừa tập huấn nâng cao nhận thức trong công tác quản lý, điều hành, giám sát kiểm tra hoạt động THT, HTX cho các đối tượng là cán bộ quản lý nhà nước về KTTT, HTX các cấp, các ngành và cho bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ ở các THT, HTX. Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh, tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông, xây dựng và duy trì chuyên mục trên các báo, đài để truyền truyền về KTTT, HTX. Tổng kết, biểu dương nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình THT, HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả.

c) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012

- Các sở, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi hỗ trợ cho KTTT, HTX. Ban hành những quy định cụ thể để triển khai xây dựng mối liên kết bốn nhà và thúc đẩy doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm. Khuyến khích hình thức hợp tác giữa nhà sản xuất với nhà khoa học thông qua đơn đặt hàng và nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Tiếp tục huy động, tranh thủ nguồn lực từ các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia phát triển KTTT. Hỗ trợ HTX xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, chuyển đổi số. Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các HTX phối hợp với doanh nghiệp, liên doanh, liên kết trong việc cung ứng dịch vụ và bao tiêu sản phẩm hàng hóa. Hỗ trợ các HTX trong các hoạt động xuất khẩu, tìm kiếm thị trường, tham gia các hội chợ, triển lãm, chương trình kết nối và tăng cường công tác khuyến công giúp các HTX đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị phát triển sản xuất.

- Liên minh HTX tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở, ngành lựa chọn các HTX có xu hướng phát triển để tư vấn, hỗ trợ, tạo điều kiện xây dựng thành các HTX điển hình tiên tiến để nhân rộng; đồng thời triển khai xây dựng, củng cố HTX, THT ở các xã xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX

- Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức rà soát tình hình hoạt động của các HTX, hướng dẫn tổ chức lại theo Luật HTX 2012 và các pháp luật có liên quan, đảm bảo các HTX sau chuyển đổi hoạt động đúng bản chất, nguyên tắc và sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phối hợp giải thể các HTX hoạt động hình thức, kém hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Củng cố, khắc phục những yếu kém của các HTX; tăng vốn góp của các thành viên vào HTX; tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho các HTX; tạo điều kiện cho các HTX phát triển, mở rộng nội dung, đa dạng hình thức hoạt động, đẩy mạnh liên doanh, liên kết; hỗ trợ thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn trong HTX; đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm; từng bước mở rộng quy mô hoạt động của các HTX.

- Tạo điều kiện cho các HTX tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến nông, tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, các hoạt động đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực.

- Chú trọng đổi mới, phát triển các HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp nhằm đổi mới toàn diện cả về nội dung và hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp, phát triển đa dạng các hình thức hợp tác của nông dân, phù

hợp với từng vùng, từng lĩnh vực gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các HTX xây dựng phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, trong đó đa dạng hóa các khâu dịch vụ, chú trọng sản xuất hàng hóa, đưa giống mới có năng suất, chất lượng tốt vào sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn. Hỗ trợ, vận động các HTX, THT trong ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số vào sản xuất kinh doanh, chủ động chuyển đổi hình thức bán hàng trực tiếp sang trực tuyến; đẩy mạnh xúc tiến thương mại nước ngoài, để tìm đầu ra xuất khẩu, tạo thị trường ổn định phát triển kinh tế tập thể và các HTX trong tỉnh.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm tham mưu giúp việc theo dõi, quản lý, giám sát và báo cáo hoạt động của thành phần kinh tế tập thể trong lĩnh vực được phân công quản lý, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, đặc biệt ở khâu đăng ký HTX; theo dõi, giám sát việc thi hành Luật HTX năm 2012 và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế tập thể.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về kinh tế tập thể.

- Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kon Tum tăng cường công tác chỉ đạo quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở từng địa phương; chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn và giám sát, kiểm tra việc thi hành Luật HTX năm 2012 và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế tập thể.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tạo điều kiện để Liên minh HTX tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hội, hiệp hội hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX

e) Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên minh HTX tỉnh trên cơ sở củng cố, đổi mới tổ chức hoạt động, bảo đảm thực hiện tốt chức năng là tổ chức đại diện của HTX.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò nòng cốt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nhân dân tự nguyện tham gia HTX, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong các tổ chức này. Các đoàn thể thường xuyên thông tin, giới thiệu, nhân rộng các mô hình KTTT, HTX hoạt động có hiệu quả đến các hội viên, đoàn viên và người dân.

6. Nguồn vốn thực hiện: Chi tiết tại phụ lục 2, 3 kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2023, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện.

- Định kỳ trước ngày 28 của tháng cuối quý và trước ngày 28 tháng 12 hằng năm, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh và các đơn vị, địa phương tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể; tham mưu, đề xuất các giải pháp hiệu quả để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

2. Liên minh HTX tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý và trước ngày 25 tháng 12 hằng năm báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể tại đơn vị, địa phương mình. Định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý và trước ngày 25 tháng 12 hằng năm báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2023 của tỉnh Kon Tum; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo bằng văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên minh HTX tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Đăng Trình;
- Lưu: VT, NNTN, KTTH.TQT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp